

Số: 11/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 22 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Lê Thị Kim T – Sinh năm 1969;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ C Lào Cai, phường L, tỉnh Lào Cai.

Người yêu cầu: Ông Phạm Văn N – Sinh năm 1953;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân:* Bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã G, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn, bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N chung sống được một thời gian đến tháng 4/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên xảy ra cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Từ ngày 25/4/2023 đến nay bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N đã ly thân, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Đến nay, bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Quá trình chung sống, bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N không có con chung, nên khi ly hôn bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N.

Quan hệ hôn nhân của bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về lệ phí: Người yêu cầu bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Văn N mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là: 15 0.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0002430 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 6 - Lào Cai (02);
- THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- UBND xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai;

Bùi Ngọc Thanh